TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Số: 143 /2021/ QĐST-HN&GĐ
Ngày: 22/11/2021
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần giải quyết việc dân sự.

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

*Thư ký phiên họp:*Bà Mai Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án

Đại diện VKSNDTP Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 129/2021/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, quyết định mở phiên họp số 200 /2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Bích N, sinh năm 1958

Địa chỉ: Căn hộ 101, Số 2556 đường Argyle, Mississauga, L5B 2H6 Ontario, Canada.

- Anh Lê Thanh D, sinh năm 1957

Địa chỉ: Căn hộ T082918, nhà T08- khu đô thị Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy,quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Anh D có mặt, chị N vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Bích N và anh Lê Thanh D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/7/1993 tại Ủy ban nhân dân phường TQ, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 67- quyển số 01. Trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, xung đột căng thẳng kéo dài do không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2011 đến nay đã được 10 năm, cả hai xác định không còn tình cảm, mối quan hệ vợ chồng không thể hòa giải, hàn gắn.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không còn đạt được, chị Nguyễn Bích N có gửi đơn đến Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn. Hiện chị N vẫn đang sinh sống và làm việc tại Canada, do điều kiện công việc và dịch bệnh, chị không thể về nước để

tham gia tố tụng. Chị có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết vắng mặt chị.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Lê Nguyễn Thủy T, sinh ngày 11/12/2000. Con chung hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung- nhà ở chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí xin ly hôn: Anh Lê Thanh D tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Về tố tụng: Chị Nguyễn Bích N hiện đang là việc và sinh sống tại Canada, anh D hiện đang cư trú tại thành phố Hà Nội nên căn cứ điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết.

Về nội dung: Căn cứ các điều 55,81,82 Luật hôn nhân và gia đình 2014; các điều 370, 371,372, 393,397 công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự. Về con chung đã trưởng thành, không xem xét giải quyết; về tài sản chung nhà ở, công nợ : Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội nhận định như sau:

*Về tố tụng: Chị Nguyễn Bích N hiện đang làm việc và sinh sống tại Canada; anh D có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hà Nội nên căn cứ điều 37, Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết.

Chị Nguyễn Bích N có Đơn yêu cầu công nhận thuận tỉnh ly hôn và Đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.Tại kết luận giám định số 8006/KLGĐ –PC09-DD3 ngày 11/11/2021 của Công an Thành phố Hà Nội xác định các chữ ký,chữ viết của chị Nguyễn Bích N tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, Đơn xin xét xử vắng mặt và các chữ ký, chữ viết tại Giấy ủy quyền có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Canada là do cùng một người viết, ký ra. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt chị N

*Về tình cảm: Chị Nguyễn Bích N và anh Lê Thanh D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/7/1993 tại Ủy ban nhân dân phường TQ, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống; xung đột căng thẳng kéo dài, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Anh D và chị N sống ly thân từ năm 2011 đến nay đã 10 năm, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, anh chị xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với

các quy định của pháp luật. Cần công nhận thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 chung tên Lê Nguyễn Thủy T, sinh ngày 11/12/2000. Hiện con chung đã đủ tuổi trưởng thành, Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung- nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về khoản nợ: Không có nên Tòa án không xem xét

Về lệ phí xin ly hôn: Anh Lê Thanh D tự nguyện chịu tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 55 , Điều 81,82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361,367,369,370,371,372, 396,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 quy định về nghĩa vụ thu,nộp,miễn giảm án, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Bích N và anh Lê Thanh D.

2. Về con chung: Vợ chồng có 01 chung tên Lê Nguyễn Thủy T, sinh ngày 11/12/2000. Hiện con chung đã đủ tuổi trưởng thành, Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản - nhà ở chung và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Thanh D nộp cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm đã nộp đủ theo biên lai số 0000346 ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố ngày 22 tháng 11 năm 2021.

Nơi nhận:
-VKSNDTP Hà Nội;
- THADSTP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền